

<p>1/GV phân chia nhóm và từng nội dung học của từng nhóm chưa hoàn thành theo từng nội dung.</p> <ul style="list-style-type: none">- GV Hướng dẫn bài tập cho từng nhóm.• Nhóm 1;2:<ul style="list-style-type: none">- Hoàn thành BT1;2;3;4 Tiết 155 “Ôn tập về các phép tính với số tự nhiên” Trong vở TH Toán (Tr60).• Nhóm 3;4:<ul style="list-style-type: none">- Hoàn thành BT4 Tiết Chính tả ;BT5;6 Tiết Luyện từ và câu trong vở THPTV (Tr 52;53). <p><u>Bài 4:</u> Gạch dưới từ ngữ viết sai chính tả rồi viết lại cho đúng.</p> <p><u>Bài 5:</u> Gạch dưới trạng ngữ chỉ thời gian trong các đoạn văn sau:</p> <p><u>Bài 6:</u> Chọn trạng ngữ thích hợp trong ngoặc đơn để điền vào chỗ trống.</p> <p>2/Thực hành làm bài:</p> <ul style="list-style-type: none">- HS thực làm bài theo nhóm GV đã phân.- GV đi hộ trợ giúp đỡ các nhóm.- Các nhóm báo cáo kết quả bài làm cuối tiết học.- Mời đại diện một số nhóm báo cáo kết quả làm bài trong nhóm.- GV Nhận xét, đánh giá, bổ sung. <p>3/Củng cố - dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none">- Nhận xét qua giờ tự học.	<ul style="list-style-type: none">+ Nhóm 1;2:<ul style="list-style-type: none">- Học sinh thực hiện vào vở TH Toán.+ Nhóm 3:<ul style="list-style-type: none">- Hoàn thành thành BT trong vở THPTV. <ul style="list-style-type: none">- Nhóm trưởng cùng hộ trợ những bạn yếu kém.- Một số HS trình bày bài làm.- Đại diện một số nhóm báo cáo kết quả làm bài trong nhóm. <ul style="list-style-type: none">- HS nghe, đúc rút kinh nghiệm.
--	---

Buổi sáng

Tiết 1: Toán

ÔN TẬP VỀ ĐẠI LƯỢNG

I.Mục tiêu:

- HS chuyển đổi được số đo khối lượng.
- Thực hiện được phép tính với số đo khối lượng.

II.Đồ dùng dạy- học: -bảng phụ -bảng con.

III.Các hoạt động dạy- học :

4. Củng cố, dẫn dò: - Hệ thống nội dung . - Nhận xét tiết học, dặn chuẩn bị bài sau: Ôn tập về đại lượng(tiếp).	
--	--

Tiết 2: Mỹ thuật (Gv chuyên dạy)

Tiết 3: Khoa học (Gv2 dạy)

Tiết 4: Địa lí : **ÔN TẬP**

A/MUC TIÊU:

- Chỉ được trên bản đồ Đại lí tự nhiên Việt Nam:
 - + Dãy Hoàng Liên Sơn, đỉnh Phan – xi – păng, đồng bằng Bắc Bộ, đồng bằng Nam Bộ, và các đồng bằng duyên hải miền Trung , các cao nguyên ở Tây Nguyên.
 - + Một số thành phố lớn .
 - + Biển Đông các đảo và quần đảo chính
- Hệ thống một số đặc điểm tiêu biểu của các thành phố chính ở nước ta : Hà Nội , Thành Phố Hồ Chí Minh, Huế, Đà Nẵng, Cần Thơ, Hải Phòng
- Hệ thống tên một số dân tộc ở Hoàng Liên Sơn , đồng bằng Bắc Bộ , Nam Bộ, các đồng bằng duyên hải miền Trung ; Tây Nguyên .
- Hệ thống một số hoạt động sản xuất chính ở các vùng : núi , cao nguyên , đồng bằng , biển đảo .

B/CHUẨN BI:

- Bản đồ tự nhiên, công nghiệp, nông nghiệp, ngư nghiệp Việt Nam.
- Bản đồ khung Việt Nam treo tường.

C/CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU :

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1/Ôn định : 2/ Kiểm tra bài cũ - Khai thác dầu khí & hải sản ở biển Đông. - <i>Nêu những dẫn chứng thể hiện biển nước ta rất nhiều hải sản?</i> - GV nhận xét. 3/Bài mới : *Hoạt động 1: - GV treo bản đồ khung treo tường, phát	- Hát -2 -3 HS trả lời

<p>cho HS phiếu học tập</p> <p>*Hoạt động 2:</p> <p>- GV phát cho mỗi nhóm một bảng hệ thống về các thành phố như sau :</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse; margin-bottom: 10px;"> <tr> <th style="width: 30%;">Tên thành phố</th> <th>Đặc điểm tiêu biểu</th> </tr> <tr> <td>1 . Hà Nội</td> <td></td> </tr> <tr> <td>2 . Hải Phòng</td> <td></td> </tr> <tr> <td>3 . Huế</td> <td></td> </tr> <tr> <td>4 . Đà Nẵng</td> <td></td> </tr> <tr> <td>5 . Đà Lạt</td> <td></td> </tr> <tr> <td>6 . Tp Hồ Chí Minh</td> <td></td> </tr> <tr> <td>7 . Cần Thơ</td> <td></td> </tr> </table> <p>- GV sửa chữa giúp HS hoàn thiện phần trình bày.</p> <p style="text-align: center;">Tiết 2</p> <p>*Hoạt động 3 :</p> <p>- Làm việc cá nhân ,</p> <p>* Đáp án đúng câu 4 là : 1: ý d ; 2 : ý b ; 3 : ý b ; 4 : ý b</p> <p>- GV sửa chữa giúp</p> <p>* Hoạt động 4 :</p> <p>- HS làm việc nhóm đôi</p> <p>* Đáp án đúng câu 5 là :</p> <p>+ 1 ghép b</p> <p>+ 2 ghép c</p> <p>+ 3 ghép a</p> <p>+ 4 ghép d</p> <p>+ 5 ghép e</p> <p>+ 6 ghép đ</p> <p>- GV tổng kết , khen ngợi các em chuẩn bị bài tốt có nhiều đóng góp cho bài học .</p> <p><u>4/CỦNG CỐ - DẶN DÒ :</u></p>	Tên thành phố	Đặc điểm tiêu biểu	1 . Hà Nội		2 . Hải Phòng		3 . Huế		4 . Đà Nẵng		5 . Đà Lạt		6 . Tp Hồ Chí Minh		7 . Cần Thơ		<p>- HS điền các địa danh của câu 2 vào lược đồ khung của mình.</p> <p>- HS lên điền các địa danh ở câu 2 vào bản đồ khung treo tường & chỉ vị trí các địa danh trên bản đồ tự nhiên Việt Nam.</p> <p>- HS làm câu hỏi 3 (hoàn thành bảng hệ thống về các thành phố)</p> <p>- HS trao đổi trước lớp, chuẩn xác đáp án.</p> <p> </p> <p>- HS đọc câu hỏi 3 , 4 trong SGK</p> <p>- HS làm câu hỏi 3, 4 trong SGK</p> <p>- HS trao đổi trước lớp, chuẩn xác đáp án.</p> <p> </p> <p>- HS đọc câu hỏi trong SGK</p> <p>- HS làm câu hỏi 5 trong SGK</p> <p>- HS trao đổi trước lớp, chuẩn xác đáp án.</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse; margin-top: 10px;"> <thead> <tr> <th style="width: 50%;">A</th> <th style="width: 50%;">B</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1 . Tây Nguyên</td> <td>a) Sản xuất nhiều</td> </tr> <tr> <td>2 . ĐB Bắc Bộ</td> <td>.....</td> </tr> <tr> <td>3 . ĐB Nam Bộ</td> <td>b) Nhiều đất đỏ</td> </tr> <tr> <td>4 . ĐB duyên hải</td> <td>.....</td> </tr> <tr> <td>NT</td> <td>c) Vừa lúa , lớn thứ</td> </tr> <tr> <td>5 . Hoàng Liên Sơn</td> <td>...</td> </tr> <tr> <td>6 . Trung Du Bắc Bộ</td> <td>d) Nghề đánh cá</td> </tr> <tr> <td></td> <td>.....</td> </tr> <tr> <td></td> <td>đ) Trồng rừng để</td> </tr> </tbody> </table>	A	B	1 . Tây Nguyên	a) Sản xuất nhiều	2 . ĐB Bắc Bộ	3 . ĐB Nam Bộ	b) Nhiều đất đỏ	4 . ĐB duyên hải	NT	c) Vừa lúa , lớn thứ	5 . Hoàng Liên Sơn	...	6 . Trung Du Bắc Bộ	d) Nghề đánh cá			đ) Trồng rừng để
Tên thành phố	Đặc điểm tiêu biểu																																				
1 . Hà Nội																																					
2 . Hải Phòng																																					
3 . Huế																																					
4 . Đà Nẵng																																					
5 . Đà Lạt																																					
6 . Tp Hồ Chí Minh																																					
7 . Cần Thơ																																					
A	B																																				
1 . Tây Nguyên	a) Sản xuất nhiều																																				
2 . ĐB Bắc Bộ																																				
3 . ĐB Nam Bộ	b) Nhiều đất đỏ																																				
4 . ĐB duyên hải																																				
NT	c) Vừa lúa , lớn thứ																																				
5 . Hoàng Liên Sơn	...																																				
6 . Trung Du Bắc Bộ	d) Nghề đánh cá																																				
																																				
	đ) Trồng rừng để																																				

<ul style="list-style-type: none">- GV yêu cầu HS trả lời các câu hỏi trong SGK- Chuẩn bị bài kiểm tra HKII- GV nhận xét tiết học	<p>..... e) Trồng lúa nước</p>
---	---

Buổi chiều

Tiết 1: Tập làm văn

MIÊU TẢ CON VẬT (Kiểm tra viết)

A/ Mục đích, yêu cầu:

- Biết vận dụng những kiến thức, kĩ năng đã học để viết được một bài văn miêu tả con vật đủ 3 phần (mở bài, thân bài, kết bài), diễn đạt thành câu, lời văn tự nhiên, chân thực.

B/ Đồ dùng dạy học: - Tranh minh họa 1 số con vật.

C/Các hoạt động dạy – học:

1/Ôn định tổ chức:

2/Kiểm tra bài cũ:

3/Dạy bài mới:

1.Giới thiệu bài:

2.HS viết bài:

- GV chép đề lên bảng.
- Gắn tranh ảnh minh họa lên bảng.
- Treo bảng phụ ghi dàn ý.
- HS viết xong GV thu bài.

3.Củng cố - dặn dò:

- NX giờ học. Dặn chuẩn bị bài sau.

- HS ghi bài vào vở.

- 1 HS đọc, cả lớp đọc thầm.

- HS quan sát tranh ảnh.

- HS đọc lại dàn ý.

- HS viết bài vào vở tập làm văn.

- Chú ý nghe.

Tiết 2: Tiếng Anh (Gv chuyên dạy)

Tiết 3: Kể chuyện

KỂ CHUYỆN ĐÃ NGHE, ĐÃ ĐỌC

I.Mục đích, yêu cầu:

- Dựa vào gợi ý trong SGK, chọn và kể lại được câu chuyện (đoạn truyện) đã nghe, đã đọc nói về tinh thần lạc quan, yêu đời.

- Hiểu ND chính của câu chuyện (đoạn truyện) đã kể; biết trao đổi về ý nghĩa câu chuyện.

II. Đồ dùng dạy- học: -sưu tầm truyện.

III. Các hoạt động dạy- học :

<u>Hoạt động của GV</u>	<u>Hoạt động của HS</u>
<p>1. Ổn định tổ chức</p> <p>2. Kiểm tra bài cũ:</p> <ul style="list-style-type: none">- 1 hs kể câu chuyện <i>Khát vọng sống</i>.- GV nhận xét. <p>3. Bài mới:</p> <p>a) Giới thiệu bài:</p> <p>b) Hướng dẫn HS hiểu yêu cầu đề bài:</p> <ul style="list-style-type: none">- GV viết đề bài lên bảng.- HD hs nắm vững y/c của đề, GV gạch chân các từ quan trọng trên đề bài. <p>*Đề bài: <i>Kể chuyện về một câu chuyện mà em đã được nghe, được đọc về <u>tinh thần lạc quan, yêu đời</u>.</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Đọc các gợi ý? <p>+Lưu ý: HS có thể kể cả các câu chuyện đã được đọc, được nghe về tinh thần lạc quan, yêu đời.</p> <ul style="list-style-type: none">- Giới thiệu câu chuyện mình chọn kể. <p>+ <i>Gợi ý 1 gợi ý gì?</i></p> <p>c) Thực hành kể chuyện, trao đổi ý nghĩa câu chuyện:</p> <ul style="list-style-type: none">- Nêu dàn ý câu chuyện.- Kể chuyện theo cặp.- Tổ chức cho HS thi kể. <p>- GV cùng HS nhận xét, tính điểm, bình chọn bạn kể câu chuyện hay, hấp dẫn nhất.</p> <p>4. Củng cố- dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none">- Nhận xét tiết học. Kể lại câu chuyện cho người thân nghe. Chuẩn bị bài sau	<ul style="list-style-type: none">- 2HS đọc đề bài. HS khác lắng nghe- HS phân tích đề. <ul style="list-style-type: none">- 2 HS nối tiếp nhau đọc gợi ý 1,2.- HS nghe. <ul style="list-style-type: none">- Nối tiếp nhau giới thiệu. <p>+Người lạc quan, yêu đời không nhất thiết là người gặp hoàn cảnh khó khăn hoặc không may mắn, đó có thể là một người biết sống vui, sống khỏe...</p> <ul style="list-style-type: none">- HS nêu gợi ý 2.- Cặp kể chuyện.- Đại diện các cặp lên thi, lớp trao đổi về nội dung, ý nghĩa câu chuyện.- Nhận xét theo tiêu chí: Nội dung, cách kể, cách dùng từ, điệu bộ khi kể chuyện.